

Cháo Cá Chợ Cũ



Tác giả : Vương Hồng Sển CL/JJR 22

Trích từ « Sài Gòn tạp pín lù » - NXB Hội Nhà Văn – 1992

Người nào, năm nay 1985, khi đi đường Võ Di Nguy, trước khi quẹo qua đường bên hông Nha Ngân Khố ngày xưa, chưa tới bốn năm căn gì đó, gọi ty thuế vụ của cái chế độ tiêu tòng ông Thiệu, nơi bên phố tay trái, có một căn lụp xụp, chủ nó đã đông mất từ lâu, nhưng cảnh nhà không đổi, vẫn cũ xì cũ xọp, ban đêm đóng vài miếng ván ọp ẹp, losi ra vào tối gài bằng mảnh cửa thông xám đen vì lâu năm, nay người chủ mới lại ở, vẫn để y không đổi, người khách qua đường tôi nói trên đây, nào biết căn nhà bề ngoài coi xập xệ này, lại là nơi khách phong lưu trước đây chiều chiều hay sáng sáng vẫn tấp nập nơi đây và giành nhau từng tô cháo vừa ngon vừa bổ vừa rẻ tiền, tôi muốn nói tô cháo cá Chợ Cũ, danh bất hư truyền, từ ngày tôi lên học (1919), đến ngày dẹp tiệm (1975), đã cha truyền con nối, suốt bốn năm thế hệ, trót trăm năm chớ không phải chơi, vì trước khi tôi lên đây ăn học, thì quán kia đã có, vẫn y một chỗ, vẫn không thay đổi mặt tiền bề ngoài, và món cháo hương vị vẫn không đổi và vẫn cung phụng cho khách kén ăn trải trăm năm danh tiếng.



Tôi đã biết chủ của cái quán ấy, từ một ông già Quảng Đông, ốm cao nhưng lưng thẳng như chữ I, đứng nấu từng tô cháo cho mọi người, qua thằng chệch con chủ tiệm, vẫn đứng bán làm đầu bếp nấu cho cha, vẫn áo thun trắng thật sạch, cụt tay, vẫn ốm và cao như ông già Quảng lỏng không khác, kết tiếp đến thằng Tàu, cháu nội ông già « cháo cá », cũng vẫn y như một : áo thun, ốm và lưng ngay chò bắt khuất, xuống đến thằng chất nội, ba mươi cái xuân, một cây lưng thẳng, một tay cầm muỗng cán dài, một tay cầm tô hứng cháo nóng sôi sục sục ; không một giọt rót rơi, khách nào muốn ăn sang, nó đập cái phụng, bỏ vào tô một hột gà tươi đỏ rói, tiếp đến thằng chít nội thừa kế, vẫn áo thun, vẫn ốm thon thon, kể đến thang tư năm 1975, nời cháo không ai chụm lửa, gia quyến anh Ba Tàu bán cháo đã rút lui

về xứ, bỏ lại đây bao nhiêu khách đô thành đã mất một món ăn không thay thế, và tô cháo còn chẳng là trong bài tưởng niệm vô duyên này.



« Nhớ ai như nhớ thuốc Lào, mới chôn điếu trước lại đào điếu sau » (muốn hút « điếu trước điếu sau » hay hút « điếu xuống điếu lên » chi cũng mặc), và đó là câu hát xưa ngoài nớ, nay có thể nhại lại, rằng : « Nhớ ai như nhớ tô cháo cá năm nào, sáu xu (0\$06) một chén, ngọt ngào, « ăn thêm ».



chưa có món rẽ tiền nào thay thế.

to : « *thiếu xức* », tức đã nơi được hai tiếng Quảng : *thiêm* (thêm lên) và *xức* là thực, ô ! có khó gì tiếng Quảng Đông ấy. Khi nghe hai tiếng « *thiếu xức* » thì bỗng chốc có tô khác bụng lại, hơi lên nghi ngút, ăn chẳng thấy no, mà no làm sao được vì lòng bỗng toàn nước ngọt cá thịt, xương heo và thịt tôm hùm làm bổ, nói rằng cháo Quảng, mà mò không thấy một hạt gạo, họ nấu toàn bằng tấm mẫn, nói đó là tấm cũng chưa được đúng, cháo Quảng rõ là hồ sệt sệt, người mới mạnh dùng không trúng thực, người mệt mỏi ăn vào nhẹ bụng mau tiêu, tô cháo cá Chợ Cũ quả là một tô thuốc tráng thần, mất tô cháo là mất đi một món ăn ngon bổ khỏe,

Một tô « bột gạo nát nấu thật như », thả vào một mớ đu đủ nước cam thảo, gừng xắt vụn, ít lá hành, ít bụi tiêu cà, đĩa cá tươi để riêng, đặt trên bàn chờ khách tư tay cho cá vào tô, muốn ăn tái hay thật chín tùy sở thích, giá một cắc bạc (0\$10) thời đó ; khách nào muốn ăn thêm cá, gọi thêm một đĩa tính bốn xu (0\$04), kẻ nào muốn ăn sang gọi một tô cá trộn gỏi riêng, giá mười xu (0\$10), muốn dần bụng thật no, kêu thêm bánh « dầu cha quẩy », mỗi cái bánh một xu (0\$01), vị chi xài chưa tới một cắc ngoài, mà vừa xong một bữa vĩ với, vừa nhẹ nhàng thơ thới, lại thêm bổ khỏe. Thật là giang san không đổi ! Viết đến đây, nhớ câu « *Giang san tận thuộc hoàng triều Tống, mãi thủ Hoa sơn lão đạo manh* », không biết có đúng hay chẳng nguyên văn của ông Trần Đoàn, chỉ nhớ đó là tích vua Tống sai đòi thuế, Trần Đoàn, xưng là lão đạo manh, trả lời hòn Hoa sơn, năm trước vua Khuông Dẫn, đánh cờ thua, đã ký bán núi cho ông dứt khoát lâu rồi ! Sướng vậy thay thời thái bình, phong lưu vừa tay tầm với, tính từ xu từ cắc ! Nhưng quên nói, quán xịch xạc, lồi thối, nền lót gạch Tàu đỏ bụi giày đóng từng lớp dày ít năng chà rửa, nhưng vẫn thật sạch, không xả rác, bàn ghế bằng cây thông thao lao đã mòn cạch vì lâu năm, quán tuy xấu bề ngoài, nhưng khách toàn là lựa chọn, hoa khôi công tử, không kén mặt, miễn ngon là được ; một hôm, tôi đưa vợ chồng ông Đoàn Quân Tấn cùng đi vui phụ như là chị Nguyễn Thanh Long, đến quán thưởng thức món cháo cá, ông là cử nhân Pháp Sorbonne, chuyên về văn phạm và có tiếng là khó tánh, bà là « bằng cấp đầy mình », giỏi Pháp văn, nói tiếng Anh như lật rau, kể về tánh khó và kỹ, không thua chồng, sức bực bánh mì mua cho chó ăn mà bà vẫn lấy bàn chải chải tro bụi rồi mới dâng cho cầu xức, hai ông bà vào quán, dùng xong bữa, đưa nhau ra đường, ông phê bình : « Chớ chi quán biết dọn dẹp trang trí, gạch bông trắng trẻo, bàn ghế tân thời, thì hay biết mấy ! ». Chị Long đi giữa tôi cung kính nói với : « Thừa bộ trưởng, nếu như vậy thì đã hết xính xái Ba Tàu ! ».

